

Bản án số: 62A/2022/HS-PT

Ngày: 22 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa, bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉ nh Quảng Bình tham gia phiên tòa :
Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Trọng B do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Trọng B, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1995 tại xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Gia H và bà Trần Thị T; Vợ Nguyễn Thị H; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015 và nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 cho đến nay, hiện bị cáo Bình đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Nhất M, có các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/12/2021, Nguyễn Trọng B, sinh năm 1995, ở thôn Hàm Hòa, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình nhắn tin điện thoại rủ Nguyễn Nhất M, sinh năm 2000 ở cùng thôn đi mua ma túy hồng phiến về để sử dụng thì M đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, B điều khiển xe gắn máy BKS: 73AF-011.26 đến nhà M gặp M, sau đó M lái xe gắn máy BKS: 73AF-011.26 chở Bình đi về thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, tìm đến một ngôi nhà mà M biết là có bán ma túy (trước đó M được bạn chỉ chỗ nhưng không nhớ rõ là ai chỉ, vì địa chỉ cụ thể như thế nào) thì dừng xe ở ngoài đứng trước cổng nhà. M gọi cửa thì có một nam thanh niên mà M và B đều không quen biết đi ra, M hỏi mua ma túy hồng phiến của người đó thì người đó đồng ý bán. Sau đó M hỏi xin số tài khoản ngân hàng để chuyển tiền nhằm trả tiền mua ma túy thì được người này đọc số tài khoản. B sử dụng điện thoại của mình chuyển 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi ngàn đồng) từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1024160545 của mình vào tài khoản ngân hàng BIDV số 54010000584236 mang tên DINH THI THU N mà nam thanh niên kia vừa đọc. Sau khi chuyển tiền xong thì nam thanh niên đi vào nhà lấy ra 01 (một) ống nhựa đã được bóp dẹt hai đầu đưa cho M và nói là bên trong ống nhựa có 04 (bốn) viên ma túy hồng phiến. M cầm ống nhựa đó trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe gắn máy BKS: 73AF-011.26 chở Bình về. Khi đi đến đường Cô Tám, thuộc tổ dân phố Văn Hùng, thị trấn Quán Hàu thì M và B bị Công an thị trấn Quán Hàu bắt quả tang, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Nhất M có cầm 01 (một) ống nhựa dài 03cm, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng. Công an thị trấn Quán Hàu đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ các đồ vật, tài liệu liên quan.

Ngày 18/12/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 04 (bốn) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có ký hiệu chữ “WY” thu giữ trong quá trình bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 13/GĐ-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 04 (bốn) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,416 gam (không phẩy bốn trăm mười sáu gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323-Danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án: Ngày 17/12/2021 Công an thị trấn Quán Hàu tạm giữ từ Nguyễn Trọng B: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10 màu trắng, số IMEI: 8693890535529381/01, số IMEI 2: 869389053529399/01 điện thoại đã qua sử dụng, màn hình trước có nhiều vết trầy xước, không kiểm tra chi tiết bên trong; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HALIM màu sơn đỏ trắng, BKS: 73AF-011.26, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong xe.

Ngày 03/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã trả lại xe mô tô BKS: 73AF-011.26 cho bà Lê Thị H, sinh năm 1969, trú tại thôn Hàm Hòa, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình là chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-MT ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng B và bị cáo Nguyễn Nhất M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng B, Nguyễn Nhất M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Trọng B 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/12/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Nhất M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/12/2021.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/5/2022, bị cáo Nguyễn Trọng B kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng B, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Trọng B không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm cũng như tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì đủ cơ sở để kết luận số ma túy (04 viên nén màu hồng là Methaphetamin có khối lượng 0,416 gam) mà cơ quan điều tra thu giữ tại đường Cô Tám, thuộc tổ dân phố Văn Hùng, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình là do Nguyễn Trọng B và Nguyễn Nhất M mua của một người không quen biết mang về để sử dụng dần. Vì vậy, Bản án sơ thẩm xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng B và bị cáo Nguyễn Nhất M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Trọng B, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng; mức án 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Bình là thỏa đáng, không nặng. Tại giai đoạn phúc thẩm không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Trọng B.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4]. Bị cáo Nguyễn Trọng B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355, 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng B, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo tại bản án sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng B12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18/12/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Trọng B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 22/7/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PC 10 CA tỉnh Quảng Bình;
- CQĐT; VKS; TAND huyện Quảng Ninh;
- Vụ GDKT 1 TAND tối cao;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Đức Long